

Chương 2

Huyết Hận Thâm Cừ

Trời chiều!!!

ánh nắng vàng lả lơi trên mặt sóng. Những con chim trắng vỗ cánh bay về phía đỉnh đồi xạ Vài chiếc lá vàng nhẹ rơi theo giòng nước.

Trên con đường ngoằn ngoèo vòng qua mấy rặng lá tha, hai con tuấn mã đua nhau phi bước đại. Hai con tuấn mã một con trắng như tuyết, một con đỏ hồng như lửa làm bốc tung những lớp bụi mờ, rung chuyển những quang cảnh êm đềm của núi rừng trước hoàng hôn.

Trên lưng con bạch mã chễm chệ một chàng trai trạc mười bảy tuổi, mặt ngọc môi hồng, hai chân mày cong như hai chiếc mũi hài, mình khoác áo dạ quang xanh màu lá mạ, lưng thắt đai xanh màu sậm, diện mạo khôi ngô chẳng khác một nho sinh, vừa trang nhã vừa kiêu hùng.

Trên lưng con ngựa hồng cũng là một thiếu niên khoẻ mạnh trạc tuổi mười lăm, mình mặc y phục đen huyền, nhưng đôi mắt sáng rực, hàm răng trắng nõn, miệng cười duyên dáng, trông có vẻ là một công tử con nhà đài các.

Ngựa bạch chạy trước ngựa hồng chạy theo sau, chỉ cách nhau mấy bước.

Cả hai thiếu niên kỳ mã đều có vẻ hấp tấp, thoạt nhìn qua tưởng như họ đang đuổi theo một kẻ cừ thù. Nhưng không, nếu xét kỹ thì trên hai khuôn mặt non không có chút gì giận dữ, tuy phảng phất một đôi nét lo âu.

Hoàng hôn chìm dần!

Màn đêm bắt đầu buông xuống với những màu xám nhạt rải lên từng ngọn cây, cụm lá. Bỗng chốc, nơi chân trời phía Đông Nam mây kéo đen nghịt, tiếp theo mấy tiếng sấm gầm gừ và những luồng gió ào ạt thổi đến báo hiệu một cơn ma to sắp đến.

Bụi cát bốc nghịt trời!

Vài giọt ma đầu tiên đã theo gió hất vào mặt hai gã thiếu niên. Chàng thiếu niên cỡi ngựa hồng thúc cương cho ngựa đi song song với chàng thiếu niên cỡi ngựa bạch và nói lớn:

- Hiền huynh! Chúng ta nên tìm chỗ trú ngụ đêm nay Trời sắp có cơn giông bão!

Thiếu niên cỡi ngựa bạch đưa mắt nhìn quanh lắc đầu:

- Nơi đây là núi rừng hoang vắng làm gì có nơi trú ẩn?

Thiếu niên cỡi ngựa hồng nhìn xa xa phía chân đồi, rồi nói:

- Chúng ta tìm một hang đá nghỉ tạm được chứ?

Chàng thiếu niên cỡi ngựa bạch lắc đầu:

- Không.

Vừa nói chàng vừa ra roi cho ngựa phi nhanh hơn.

Chàng thiếu niên cỡi ngựa hồng cũng thúc ngựa phóng theo, nói:

- Có lẽ hiền huynh đang nóng lòng gặp song đường chăng?

- Phải! Chúng ta xa nhà đã bốn năm, nay được về thăm còn gì sung sướng bằng, dù có phải dầm ma dãi gió cũng chẳng hề gì.

Chàng thiếu niên cỡi ngựa hồng lẩm bẩm:

- Xưa nhà hơn bốn năm còn chịu đựng nổi, chỉ còn có một đêm lại không chịu được sao?

Chàng thiếu niên cỡi ngựa bạch thờ dài, nói:

- Hiền đệ chẳng hiểu vì đâu ta ca/m thấy nóng lòng trong cuộc hội hương này. Ta e có điều gì rủi ro đã xảy ra đến gia đình của ta.

- Tại sao hiền huynh lại nghĩ thế?

- Không phải vô cớ đâu. Vì gần đây trong giới võ lâm bàn tán nhiều về hành động sát nhân của chúa U Vong Quý Điện đối với hiệp khách giang hồ, mà song thân ta cũng là những cao thủ võ lâm, ta e không thể tránh khỏi tai nạn sát kiếp ấy.

Chàng thiếu niên cỡi ngựa hồng buồn bã nói:

- Hiền huynh quá lo lắng! Song thân chúng ta là hai quán tuyệt giang hồ, đã từng chiến thắng các tà môn ngoại đạo trong đời hành hiệp, để gì bị sát hại sao ?

Thiếu niên lớn tuổi ngắt lời:

- Điều đó ta cũng hiểu lắm! Song trời đất còn có lúc gió ma bắt người, người đời sao khỏi gặp những tai nạn không thể tránh được.

Dứt lời, chàng thiếu niên cỡi ngựa bạch ra roi cho con tuấn mã phi nhanh. Và ngựa hồng của chàng thiếu niên nhỏ tuổi cũng đuổi theo bèn gót.

Gió lộng vù vù, giông tố nổi lên từng hồi, từng trận ma ào ạt như trút nước, núi rừng chìm trong tiếng hỗn loạn của đêm ma, không còn phân biệt được gì nữa.

Đôi tuấn mã cũng khuất trong màu đen sậm, và mang hai gã thiếu niên tuấn tú ấy tiến nhanh về hướng Hoa Phong. Người ngựa ướt đầm.

Qua một lúc ma tan gió tạnh, bầu trời ló ánh sao tha, một vầng trăng khuyết hiện ra treo lững lơ giữa nền trời lạnh buốt.

Đêm về khuya... Đâu đây nổi lên những tiếng thú rừng lạc đàn, nghe càng buồn thảm.

Đầu canh t, đôi thiếu niên kỵ mã mới lần về đến dinh Hoa Phong.

Nhưng ôi thôi! Quê hương của hai chàng giờ đây chỉ là một cảnh điêu tàn, hoang vắng, khác hẳn với bốn năm về trước.

Trang viện nguy nga chỉ còn là một đồng gạch vụn ngổn ngang.

Hai gã thiếu niên ghì cương cho ngựa dừng lại, nhìn cảnh tượng đối dờn mà lòng lạnh buốt, mặt nóng rùng rục, đôi mắt như tối xầm lại.

Chàng thiếu niên lớn tuổi quay lại hỏi:

- Hiền đệ! Chúng ta đã đi lạc vào một nơi nào rồi chăng?

Chàng thiếu niên nhỏ tuổi đưa mắt nhìn quanh một vòng, quan sát cảnh vật, thấy cỏ cây, ao hồ vẫn không thay đổi. Đúng là trang viện của song thân chàng, những nơi mà trước đây bốn năm chàng đã từng nô đùa với tuổi thơ, giờ đây chỉ còn là đồng gạch vụn. Trang viện đã bị hoa? thiêu rồi.

Chàng nhìn thiếu niên lớn tuổi đáp:

- Không làm đâu hiền huynh ạ.

Chàng thiếu niên lớn tuổi ngờ ngác như không tin, thở dài hỏi lại:

- Không làm thực ư ?

- Không.

- Như vậy thì sự linh cảm của ta rất đúng.

- Tại sao hiền huynh linh cảm được?

- Hiền đệ không hiểu! Trước đây bốn năm song thân chúng ta đã cảm giác được tai họa sẽ đến cho gia đình ta, nên mới đem hai an em ta gói gắm cho gia đình bá phụ.

Sự thật việc ra đi của anh em ta không ngoài mục đích lánh nạn, nhưng song thân không cho chúng ta biết.

Hai chàng thiếu niên xuống ngựa, đi lần vào.

Bỗng thiếu niên lớn tuổi hét lên một tiếng rồi ngã xiu xuống đất. Thì ra chàng vừa trông thấy những bộ xương trắng hếu rải rác khắp nơi. Đây chính là những bộ xương của song thân chàng, của những thân quyến trong gia đình chàng.

Thiếu niên nhỏ tuổi nghe người anh hét lên và ngất xiu, vội chạy tới bế xốc lên, nghẹn ngào lay gọi:

- Hiền huynh! Hiền huynh! Hãy tỉnh lại!

Chàng ôm xác anh vào lòng mếu máo, rồi khóc rống lên. Tiếng khóc bi ai vang động cả núi rừng... Sau cùng, tiếng khan lệ cạn, mắt chàng hoa lên, rồi chàng cũng ngã gục trên đồng gạch vụn không còn biết gì nữa cả.

Mãi cho đến lúc bình minh ló dạng hơi ấm trở về, hai anh em thiếu niên mới dần dần tỉnh lại. Chàng thiếu niên lớn tuổi đưa mắt nhìn quanh tâm thần mỗi mệt. Những đồng gạch vụn, tro tàn như chôn vùi bao nhiêu kỷ niệm, chàng hét lớn lên:

- Suong thân ta đâu ?

- Những người thân thuộc ta đâu ?

- Nhà của ta sao thế này ?

- Ai đã sát hại và tàn phá gia đình ta ?

Không một tiếng trả lời. Bốn bề lặng ngắt.

Chàng sững sờ như cố tìm lại những vết tích xa xa.

Trí não chàng hình như đang quay cuồng trong một nghi vấn. Bỗng đôi mày chàng nhíu lại, chàng nhìn thẳng vào giữa gia trang. Ở đó có hai nắm mồ mới đắp. Chàng lẩm bẩm:

- Mộ ai thế?

Tuy chàng đã tỉnh, song là kẻ mất tinh thần nên rất ngớ ngẩn. Chàng cố vùng dậy, rồi khệnh khạng đi về phía hai nấm mộ. Những hàng chữ khắc trên một tấm bia đá làm cho chàng bủn rủn cả chân tay:

“Thần Kiêm Lâm Công Long đại hiệp phu phụ chi mộ” Không còn nghi ngờ gì nữa. Đây là hai ngôi mộ của song thân chàng. Nhưng ai đã chôn cất và khắc vào tấm mộ bia đó? Dù có suy đoán đến đâu chàng cũng không thể nào hiểu được.

Đứng trước hai ngôi mộ mới, giữa đồng gạch ngói điêu tàn, xung quanh xương trắng chồng chất ngồn ngang làm cho chàng chất đầy oán hận. Tim chàng đập mạnh, tay chân run lên, toàn thân bủn rủn, da mặt tái nhợt, chàng đứng trân trân, không còn biết than khóc gì nữa. Con người khi quá đau đớn lại trở về với trạng thái giống nhb inh tỉnh vậy.

Đứng lặng một hồi rất lâu, bỗng chàng cắn răng lầm bầm:

- Cha mẹ Ôi! Cha mẹ vì lo sợ giang hồ tàn ác hung bạo, nên đã tìm cách đưa hai con lánh nạn, để ngày hôm nay hai con trở về chứng kiến cái cảnh nào lòng này. Dù sao, ý nguyện của con là phải trả thù. Con phải bắt kẻ thù đền nợ máu. Nhưng hiện tại con cha học được võ công, xin cha mẹ phò hộ cho con sớm tìm được thầy giỏi để trao dồi võ nghiệp, nối chí giang hồ... Nói đến đây chàng quì xuống lay ba lay và khẩn vái:

- Con là Lâm Vân Đứng, quyết không để cho dòng họ Lâm phải xoá tên trên sự nghiệp giang hồ. Con nguyện ses trở thành một tuyệt thế võ công để lấy máu phùng gian ác, rửa hờn cho gia quyền.

Chàng thiếu niên này chính là Lâm Vân Đứng, dòng dõi võ nghiệp, nhưng vì cha mẹ chàng thấy càng ngày trong giới võ lâm càng nặng về sát kiếp, cuộc sống mỗi lúc một tàn bạo hơn, nên không muốn con cái mình lao vào sợi dây cừu hận, do đó vợ chồng Thần Kiêm Lâm Công Long đã không truyền lại cho con cái mình mà còn cấm không cho luyện tập võ công nữa. Việc này quả là chuyện hy hữu cha từng thấy.

Sau khi quyết định ý nguyện, Lâm Vân Đứng trở lại bình tỉnh, đến gần em mình lay gọi:

- Hiền đệ! Hãy tỉnh dậy mau.

Thiếu niên nhỏ tuổi tên Lâm Cao Di, em ruột chàng, bây giờ mới mơ màng mở mắt nhìn anh mình, hỏi:

- A! Hiền huynh vẫn mạnh khoẻ chứ?

- Không sao cả!

Cao Di cha kịp hỏi gì thêm thì Vân Đứng đã buồn bã thúc giục:

- Lâm đệ! Chúng ta nên rời khỏi nơi này.

- Lâm huynh! Chúng ta đi đâu bây giờ?

- Đi tìm sư phụ để luyện tập võ công?

- Tìm sư phụ?

- Phải.

- Sư phụ là ai?

- Cha biết?

- Lâm huynh định ý trả thù?

- Chính vậy. Từ nay anh em ta đổi tên để giang hồ không để ý đến, và kẻ thù cũng không rõ tung tích ta nữa, như thế mới tiện bề hành động.

- Vậy Lâm huynh thử cải tên xem.

- Từ nay ta tên là Lâm Viết Hùng, còn hiền đệ là Lâm Thế Anh. Đừng bao giờ nói rõ tên thật chúng mình cho ai biết cả.

- Xin tuân lời Lâm huynh, tiểu đệ từ nay xin gọi Lâm huynh là Hùng huynh.

- Còn ta sẽ gọi Lâm đệ là Anh đệ.

Việc cải tên đổi dạng của hai chàng thiếu niên họ Lâm quả là một bước đầu trong ý chí cương quyết phục thù.

Lâm Viết Hùng, Lâm Thế Anh, hai cái tên này từ nay sẽ là những cánh bèo trôi dạt đó đây, mà giang hồ không ai hiểu được tông tích nữa.

Sau khi xét định ý chí phục thù, Thế Anh nheo mày nói với Viết Hùng:

- Hùng huynh có chắc là song thân chúng ta đã bị hại chăng?

Lâm Viết Hùng đưa tay chỉ hai nắm mộ, nói:

- Còn gì mà không chắc! Tất cả chết hết rồi còn đâu!

- Nhưng ai đã xây đắp ngôi mộ và dựng bia. Hành động này phải là một người trong thân tộc. Theo tiêu đệ thì chắc trong thân quyến chúng ta có người còn sống sót.

- Ta cũng hy vọng như thế.

Bổng Lâm Thế Anh trợn mắt nói:

- Việc trọng đại như vậy lẽ nào Ngoại Tổ chúng ta không hay biết? Chúng ta mau đến Bắc Nhạn Sơn hỏi thăm tin tức của Ngoại Tổ đã. Và lại Ngoại Tổ là một bậc tiền bối võ lâm khét tiếng giang hồ nếu muốn rèn luyện võ nghiệp thì nhờ Ngoại Tổ chúng ta truyền cũng được, cần gì phải mất công tìm đến sư môn?

Lâm Viết Hùng như sực nhớ lại, nói:

- à! Nếu hiền đệ không nhắc ta quên mất. Thôi được, chúng ta tìm về Bắc Nhạn Sơn nhờ Ngoại Tổ một phen. Nhưng muốn báo thù trước nhất phải bảo vệ lấy thân.

Ngừng một lúc Lâm Viết Hùng nói tiếp:

- Anh đệ! Chúng ta phải thay đổi y phục rồi mới đến Bắc Nhạn Sơn cho tiện.

Lâm Thế Anh gật đầu, chạy đến con ngựa hồng cỡi dây yên lấy hành lý và mở ra lấy hai bộ áo quần màu đen, trao cho Lâm Viết Hùng một bộ, còn một bộ mặc vào.

Sau đó cả hai lại lên yên ngựa, quay về hướng Bắc.

Suốt mấy ngày đêm mang sương đội nguyệt, hai anh em Lâm Viết Hùng lần về đến Bắc Nhạn Sơn.

Bên triền Bắc Nhạn nơi hướng Đông có một ngọn thác rất lớn, nước chảy ầm ầm, vang dội cả ngày đêm. Đây cũng là những dấu tích đặc biệt mà anh em Lâm Viết Hùng đã ghi nhớ từ thuở nhỏ, không thể quên được.

Dòng thác này gọi là Triều Dương Giã, nước trong xanh nhìn thấy đáy, hai bên bờ có hai rặng tùng cao ngất, xen lẫn với những khóm trúc là đà, làm cho cảnh vật thâm u, thanh nhã.

Hai chàng lần ngựa vào rừng tùng. Nhưng càng đi sâu vào rừng cảnh vật càng thay đổi. Giữa khu rừng tùng trước kia có mấy dãy nhà tranh làm nơi trú ngụ của Ngoại Tổ chàng là Nhạn Đẳng Nguần Triệu Công Châu, thế mà bây giờ đã không còn nữa. Tất cả đã bị hỏa thiêu, thay vào đấy một ngôi mộ lớn, đầu mộ có dựng tấm bia cao, khắc mấy dòng chữ như sau:

“Nhạn Đẳng Nguần Triệu Công Châu chi mộ” Xung quanh cỏ mọc đầy, những đay bìm bìm bò lên hỗn loạn. Tuy nhiên, nét chữ như rồng bay phụng

múa, khắc sâu vào mặt đá chứng tỏ người khắc bia mộ phải là kẻ có một nội công thâm hậu và có một trình độ học vấn uyên thâm.

Lâm Viết Hùng đứng trước mộ nhìn trân trời một lúc lâu như kẻ mất trí. Nhận Đảng Ngẫu Triệu Công Châu là một vị võ lâm tiền bối khét tiếng giang hồ, ai nghe đến tên cũng phải khiếp phục, thế mà vẫn còn có kẻ hãm hại thì thật phũ phàng ngoài sức tưởng tượng của Lâm Viết Hùng.

Lâm Viết Hùng mang một hoài bão học võ báo thù, hy vọng tìm Ngoại Tổ, không người đến đây thì Ông ngoại chàng đã hoá ra người thiên cổ. Như thế hy vọng chàng đã tan tành, khiến chàng bi quan đến cực độ. Nỗi đau khổ chồng chất thêm lên, hai dòng lệ từ từ chảy dài xuống má.

Lâm Thế Anh cũng đau khổ không kém, nhưng tính chàng bình tĩnh hơn, chàng bước đến nói:

- Chúng ta phải đi về đâu? Chân trời hay góc biển. Giang hồ rộng bao la, từ nay hai kẻ thiếu niên bất hạnh này sẽ phiêu bạt ra sao ?

Đêm về....

Một vành trăng non như tuổi thiếu niên nằm vắt vẻo trên ngọn đồi tùng, tỏa ra những ánh sáng vàng nhạt, mơ hồ, huyền ảo, cô đơn. Rồi gió lạnh thổi lên, mây xám lại từ xa kéo đến che khuất ánh trăng vàng... Trời lại sắp ma!

Lâm Thế Anh lạnh lùng than:

- Hùng huynh! Chúng ta phải về đâu ?

Lâm Viết Hùng chỉ ú ớ, không để ý đến lời nói của em mình Vào phút này, tâm hồn chàng đang lắng chìm trong mù mịt như vầng trăng non bị mây đen che khuất. Chàng bối rối trước nợ máu thù nhà. Người giết và phá hủy nơi ẩn cư của Ngoại Tổ chàng có phải kẻ đã giết song thân và phá hủy gia trang của chàng không? Chúng có cùng là một hung đảng chăng?

Nghĩ mãi mà không ra lẽ, chàng chỉ ước đoán lờ mờ, vì Ngoại Tổ và song thân chàng đã là những bậc cái thế kỳ nhân, võ công quán tuyệt thì kẻ dám nổi lửa đốt gia trang và giết hại những người họ tất phải là những tay võ công trùm trong làng Hắc Đạo, cái thế ma đầu. Vậy muốn trả mối thù này chính chàng phải rèn luyện võ công đến mức tuyệt thế, ngang hàng với Ngoại Tổ và song thân thì mới hy vọng làm được nghĩa vụ. Nhưng đó là chuyện khó khăn.

Chàng phải tìm ai để lãnh giáo võ công tuyệt học. Ai có được môn võ công đặc dị hơn hẳn song thân và Ngoại Tổ chàng?

Càng nghỉ ngơi, lòng chàng rộn lên như mặt sóng trùng dương. Chàng chép miệng lẩm bẩm:

- Phải báo thù! Phải báo thù! Dù thân này phải tan xương nát thịt.

Mối thù giết cha, giết mẹ là mối thù không đội trời chung đối với luật giang hồ.

Nếu khôn gtra được thì còn mặt mũi nào sống làm kiếp con người, làm kẻ trượng phu?

Nghĩ đến đây Lâm Viêt Hùng tỏ ra cương quyết, hai tay giật mạnh cương ngựa lúc nào không hay. Con Bạch Vân thấy chủ giận dữ thúc cương liền cất vó phóng mình nhbay biển.

Lâm Thế Anh lúc này cũng đang trầm tư trong cừ hận, không để ý đến anh mình.

Đến lúc giật mình sực tỉnh thì Lâm Viêt Hùng đã biến mất trong màn đêm, không còn thấy đâu nữa.

Chàng gọi lên một tiếng lãng lớt, rồi cho ngựa đuổi theo.

Nhưng lúc này trời đã bắt đầu ma, sấm chớp lại nổi lên, cảnh tượng hãi hùng, màn đêm đen đặc để dễ gì mà tìm gặp nhau nữa.

Thế là hai anh em họ Lâm mỗi người mỗi ngã, chẳng biết lu lạc về phương trời nào.